

Số: 08/2025/QĐST-DS.

Bình Thủy, ngày 04 tháng 3 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 283/2024/TLST-DS, ngày 16 tháng 10 năm 2024.

### XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q1

Địa chỉ: A L, phường T, quận C, TP Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Quyết T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tầng C, Tòa nhà M, G V, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ

Bị đơn: Ông Lê Đức D, sinh năm 1983; bà Đỗ Thị S, sinh năm 1983

Địa chỉ: B KV5, đường L, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người giám hộ cho ông Lê Đức D: Bà Trương Thị Q, sinh năm 1957 (Theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2024/QĐST-DS ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy).

Địa chỉ: 6 – khu vực B, phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

### 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn – bà Đỗ Thị S và ông Lê Đức D (có người giám hộ là bà Trương Thị Q) có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn – Ngân hàng TMCP Q1 số tiền gốc lãi (tạm tính đến ngày 25/02/2025) là: 388.186.767 đồng (trong đó nợ gốc là 247.950.000 đồng, nợ lãi là 89.335.739 đồng, lãi trên gốc quá hạn là 22.814.358 đồng, lãi chậm trả lãi 28.086.670 đồng).

Kể từ sau ngày 25/02/2025, phía bị đơn vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi, phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký với nguyên đơn cho đến khi trả dứt nợ.

Trường hợp bị đơn không thanh toán được số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng nêu trên, nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản mà bị đơn đã ký thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa số 46, tờ bản đồ số 31, diện tích 75m<sup>2</sup>, tọa lạc tại hẻm A, L, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số vào sổ CH04749 do Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Cần Thơ cấp ngày 21/07/2014.

- *Chi phí đo đạc thẩm định tài sản tranh chấp*: Phía bị đơn phải có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Bị đơn phải chịu: 9.705.000 đồng. Nguyên đơn được nhận lại 9.608.373 đồng theo Biên lai thu số 0001010 ngày 07/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhân**

- Các đương sự;
- VKSND Q Bình Thủy TPCT;
- Chi cục THADS TPCT;
- TANDTPCT;
- Lưu (hs, Vp, Ltd);

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Huệ**